

**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1423/BTP-BTTP  
V/v đính chính Thông tư  
số 11/2020/TT-BTP

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2023

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Do sơ suất kỹ thuật, xin đính chính 01 sai sót tại biểu mẫu của thẻ giám định viên tư pháp ban hành kèm theo Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 như sau:

Tại biểu mẫu số 01 (phần hình minh họa) nền mặt trước của thẻ giám định viên tư pháp là hình ảnh quốc huy.

Nay xin sửa lại là “*Nền mặt trước là hình ảnh trống đồng và các hoa văn, các họa tiết trang trí, màu vàng*” (theo Phụ lục kèm theo Công văn này).

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để b/c);
- Vụ pháp chế các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, BTTP.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**CỤC TRƯỞNG CỤC BỒ TRỢ TƯ PHÁP**



*(Handwritten signature)*  
**Lê Xuân Hồng**

**Mẫu số 1**  
**MẪU THẺ GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 11/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Mặt trước: (Hình minh họa)

	<b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b><u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></b> <b>THẺ GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP</b> Số:..... <sup>2</sup> /GDVTP/.... <sup>3</sup> Họ và tên..... Ngày sinh:...../...../..... Lĩnh vực giám định <sup>4</sup> :..... ..... Nơi công tác:..... ..... ....., ngày.....tháng..... năm..... <sup>5</sup> . ..... <sup>6</sup> ..... <sup>7</sup>	
--	--	--

Mặt trước – Kích thước thẻ là 90mm x 65mm

<sup>1</sup>. Tên cơ quan có thẩm quyền cấp thẻ giám định viên tư pháp.

(VD: Bộ Tài chính; Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh).

<sup>2</sup>. Mã bộ/cơ quan ngang bộ, mã tỉnh và 04 chữ số liên tiếp là số thứ tự của thẻ (ví dụ: Số thẻ được UBND thành phố Hà Nội cấp đầu tiên sẽ là 010001/GDVTP/UBND, trong đó số 01 là mã thành phố Hà Nội, số 0001 là số thứ tự thẻ giám định viên tư pháp hoặc số: 770001/GDVTP/BYT là số thẻ được Bộ Y tế cấp, trong đó 77 là mã Bộ Y tế, số 0001 là số thứ tự thẻ).

<sup>3</sup>. Chữ viết tắt của cơ quan có thẩm quyền cấp thẻ giám định viên tư pháp. VD: BHYT hoặc UBND-... (Chữ viết tắt tên của địa phương cấp thẻ, ví dụ nếu là Hà Nội thì viết tắt là HN, nếu là Thành phố Hồ Chí Minh thì viết tắt là TPHCM ...).

<sup>4</sup>. Lĩnh vực giám định (ví dụ: kỹ thuật hình sự, pháp y, ngân hàng, tiền tệ...).

<sup>5</sup>. Địa danh, ngày tháng năm cấp thẻ (Ví dụ: Hà Nội, ngày...tháng... năm...).

<sup>6</sup>. Chức vụ của người có thẩm quyền cấp thẻ giám định viên tư pháp.

<sup>7</sup>. Họ tên người ký.

Mặt sau: (Hình minh họa)

